TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/QĐ-TA	*Ia Grai, ngày 19 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Lê Văn Đính
2. *Thư ký phiên họp*: Ông Nguyễn Thái Nam

Ngày 19 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 14/QĐ-TA ngày 12 tháng 12 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Cao Văn T.

Sinh ngày 12 tháng 10 năm 1991.

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/12;

Nguyên quán: Thanh Hóa;

Nơi đăng ký HKTT: Bản T, xã X, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Cơ sở tư vấn và cai nghiện tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông Cao Văn Y (Đã chết) và bà Phạm Thị T.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Đỗ Văn T - Chuyên viên của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh Gia Lai (Theo văn bản ủy quyền số 05/GUQ-LĐTBXH ngày 16/11/2018).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai*: Ông Lê Đình H - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Cao Văn T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 08 năm 2018. Đến ngày 30/9/2018, Tới bị Công an xã P, huyện G lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại biên bản xét nghiệm và phiếu trả lời kết

quả của Trạm y tế xã P, huyện G đã xác định Cao Văn T dương tính với chất ma túy Methamphetamine và là người nghiện ma túy. Qua xác minh, Cao Văn T không có nơi cư trú ổn định.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G đề nghị Tòa án nhân dân huyện G xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là đối tượng Cao Văn T với thời hạn 20 tháng.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Cao Văn T là người nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi và không có nơi cư trú ổn định nên là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P đã quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và quyết định giao Cao Văn T cho Cơ sở tư vấn và cai nghiện tỉnh Gia Lai để cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính và điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Cao Văn T được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hồ sơ đã được Trưởng Phòng Tư pháp kiểm tra và xác định hồ sơ bảo đảm tính pháp lý theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Cao Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không có tình tiết tăng nặng, quá trình xử lý Cao Văn T cũng đã "tự nguyện khai báo" là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính nên cũng cần được xem xét.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cao Văn T là có căn cứ và đúng pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 7, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 108 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 3, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 3, 4, 8, 9, 13, 15 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cao Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện tỉnh Gia Lai (Ngày 01/10/2018).

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án, Cao Văn T có quyền khiếu nại. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện G có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện G, Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện G.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng biện pháp XLHC;
- Công an huyện G;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện G;
- Ủy ban nhân dân xã P;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện G;
- Cơ sở tư vấn và cai nghiện tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Đính